CĐ3: Lượng giá sức khoẻ thai

Tuesday, March 23, 2021



APP 43 year 20.. ★ LƯU Ý: ĐỌC BÀI EFM TRÊN ATCS. KHÔNG ĐỌC BÀI TRONG SÁCH. TRONG SÁCH LÀ RCOG. CÒN BỘ MÔN DẠY SINH VIÊN ĐI THI LÀ ACOG. LƯU Ý TIẾP THEO: THEO ACOG THÌ KHÔNG CẦN TĂNG GIẢM 15B/M GÌ HẾT. CHỈ CẦN CAO HƠN BASELINE LÀ NHỊP TĂNG, THẤP HƠN BASELINE LÀ NHỊP GIẢM. KHÔNG CÓ SỐ GÌ HẾT. VỚI LẠI MẤY CÁI TIÊU CHUẨN NHỊP GIẢM LỆCH PHA VỚI CƠN CO <15S CŨNG LÀ RCOG HẾT. ACOG KHÔNG BAO GIỜ CÓ MẤY CON SỐ ĐÓ.

Luọng giả sửa khỏe thai





Lượng giá sức khỏe thai

Chrong trinn đào tạo Bác al Yi choo. Môn nóc San Phu khoa. Học phần Stri khoa by thuyệt i 119149). Yi guyển sự tiấn tri mở truốc với Bố tuốn Phu Nea, thai học Yi Dược PP, thể Chi Hinh

VAN DÉ 1: NON-STRESS TEST

Bũng ghi dưới đầy lễ một non-stress test thực hiệu cho bà K., mang thái 39 tuần ^(c) (tưới thúi chính xác), dễn khám vi giảm cử động thai. Thông tin từ số khám thai cho biết đây là một thai ki nguy co thấp, diễn ra binh thường.



1. Áp dụng đonh pháp ACOG 2009, CTG này có dấn hiệu nào không bình thường? Chọn một hay nhiều câu đứng

Con co tir cung Trị số buseline

variability
 variability
 variability
 variability

- 2. Áp dụng cách đọc Non-Stress Test của SGOC 2007 (revised 2018), hấy kết luận về non-stress test của bà K.?

 - Non-stress test có đặp ứng Non-stress test không điển hình Non-stress test bệnh lí (kắt thường) Non-stress test không thea điều kiện định giá

Cáu 3.

- Ngay tiếp sau NST này, ưu tiên làm gi thêm để làm sáng tô đấu hiệu "giảm cứ động thai" mà bà K. đang lo lắng?
- Sièn am sinh trâc thai, AIT Kéo dài ghi non-etress test Contraction stress test
- Velocimetry Doppler Không lớm gi thêm

852621. Application gồm 6 vấn đề. Lớp phải hoàn tắt đã 6 vốn đề

fluid gian cho nuil tiob hoống 15 phật

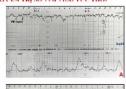
Luqug già sire khỏe thai Application



VÁN ĐỂ 2: CÁC BIỂN ĐỘNG CỦA TRỊ SỐ TIM THAI TỰC THỜI

Hãy đọc các băng ghi CTG trong hình bên:

- A. CTG A được ghi ở một thai phụ bắt đầu vào chuyển dạ, thai 40 thần
- B. CTG B la một non-stress test của một thai phụ có thai 37 tuần. AFI 5 cm
- C. CTG C được ghi ở một thai phụ dang chuyển đạ giai đoạn 2 , thai 40 tuần
- D. CTG D là một non-stress test của một thái phụ có thái 41 tuần. AFI 6 cm







Chu hói 1:

- Bằng ghi nàu thòa tiêu chuẩn được xếp loại I theo liệ thông phân loại ACOG 2009? Chọn một hay nhiều CTG
 CTG A
 CTG C
 CTG C

Côn hii 2:

- Liên quan đấn sức khác thai nhi ở CTG B. kết luận nào là phủ hợp?
 a Cô hủ, thường truc đội khi ở kh ởich và của Có cháchast như thui
 Cổ bột thường truc đội khi ở kh ởich, nhưng không có noicoists màu thai
 Không có bắt thường truc đổi khi ởi h ởich, cũng thông có acidesis máu thai

- 3. Giá buyệt nao là phù hợp với cầu hiệu ở rên CTG A, và cân phưi kiếm chưng? Chea một huy nhiều giả thuyệt
 a. Bắt thường trao đềi khi ở hỗ màu
 Thần nhiệt của my cao 2 30°C
 a. Biến đượng của đường huyệt thai
 b. Địch chúng tiên thuyệt chủ đười
 c. Thời trang nichôis thuôt thái
 f. Tinh trang hypsix ia màu mọ





Loại I: hiện tại thai kì bình thường nếu không có sự kiện khác ảnh hưởng đến thai. Ý nghĩa nhịp giảm bất định: căng và chèn ép của dây rốn -> Làm giam cung lượng tuần hoàn hệ thống thoáng qua -> Làm giảm máu về tim -> Tác động vào áp cảm thụ quan -> Nhịp tăng -> Nếu lâu quá -> Sẽ là nhịp giảm bất định.

3A. Test sàng lọc đầu tay cho bất thường thai nhi bất kể nguy cơ thấp hay cao (Coi

CTGA.Loại II, Tachycardia + nhịp giảm bất định -> Không liên quan đến bất thường trao đổi khí ở hồ máu.

CTGB: Loại II, có nhịp giảm kéo dài.

2.D do có cơn co nên ko đọc NST

Câu 9 RAT 3.)

★ CÁCH ĐỌC NHỊP GIẢM

VẤN ĐỀ 1

kéo dài

Nhịp giảm muộn)

1. Xem thời gian nhịp giảm là bao nhiêu? Nếu >2p' -> Nhịp giảm kéo dài. 2. Nếu không >2p' thì xem từ lúc bắt đầu giảm đến lúc nadir. Nếu <30s -> Nhịp giảm đột ngột (Nhịp giảm bất định). Nếu >30s thì đó là nhịp giảm tuần tiến -> Rồi mới xét tiếp đến quan hệ với cơn co. (Trùng với đỉnh cơn co: nhịp giảm sớm; Lệch pha với đỉnh cơn co:

1. Cơn co này kéo dài 4-5p' rồi mà chưa hết. Nhịp giảm kéo dài >2p (Do giảm oxy máu thai kéo dài do cơn co tử cung kéo dài và reset baseline đi sau nhịp giảm

CTGC: Loại I, có nhịp giảm sớm

CTGD: Loại I, nhịp tăng đơn thuần

- 2. Loại trừ acidosis do CTG loại II chứ không phải loại III. Nhịp giảm kéo dài này là do cơn co tử cung bất thường tại trao đổi khí tại hồ máu.
- 3. B tăng 10 nhịp cho mỗi 1 độ C
 - D. do nằm tử cung lệch phải đè lên làm thay đổi huyết động -> Muốn khắc phục cho thai phụ nằm nghiêng trái.
 - A. loại do nhịp giảm bất định của CTGA là do căng dây rốn thôi.
 - E. do còn variability
 - F. do không có nhịp giảm muộn.
 - C. biến động đường huyết cũng gây thai phản ứng tăng nhịp nhưng ngoài cơn gò. Ngoài cơn gò thì có những nhịp tăng. -> Eustress

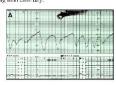
- Gia thuyệt nào là phá hợp với cáu luệu ở trên CTO $\bf A$, và cân phin kiếm chững? Chọa *một hay nhiều* gia thuyệt $\bf a$. Bắt thường trao đểi khi ở bố mấu

 - Bát thường trao đời khi cho hai
 Thần nhiệt của mẹ cao à 39°C
 Biển động của đường huyết thải
 Hộn chẳng tính mạch chủ đười
 Tình trạng neidosis máu thai
 Lình trạng hypexia máu mẹ
- VÁN DÉ 3; CTG CATEGORY III THEO ACOG 2009

Hãy đọc các bằng ghi CTG trong liệnh dinh đãy:

A. CTG A gin o một than phụ có thai 33 tuần, đung được theo đói có giới hạn làng trường trong to cung

B. CTG B được ghi ở một thưi phụ chuyển dọ sunh, thai 40 tuần, có hỗn loạn com cơ từ cũng





192021 Application gồm 6 vấn đã. Lớp phái hoàn tắt đã 6 vốn để

Thiri gian cho nuit tiab losáng 15 phút

Liegng gió sac libros ibni Application

Cân hội I:

1. Bằng chi nào thóa tiểu chuẩn được xếp loại III thọc hệ thống phân loại ACOG 2009? Chọn *một hay hai* CTG

E CIGA

Câu hột 2:

Nổu được cho sanh ngày the khác, thị giữa hai bè có hai bằng ghi trên, tiên lượng của bè nào kha quan hơn?
 a. Tom be con bà A sẽ khả quan hơn
 tru be con bà B sẽ khi quan hơn
 c. Ca 2 bố để và có thì hượng tốt như nhat:
 d. Cà 2 bố để và cổ thì hượng tốt như nhat:

VÁN DÍC4: "EUSTRESS" HAY "DISTRESS"?

Hặng ghi CTG đười đây là của bà Λ i, dạng mạng thai 40 tuần, đến kham vi có đầu hiệu của chuyển đạ



Câu hột I:

Hay wác định trị số tim thai cơ bản (baseline) trong bằng ghi trên?
 180 bạn, và cá hiệu điện của các nhịp giảm
 160 bạn, và các nhịp tang liên liệp o là sưu
 160 bạn, và đá, các nhịp tang liên liệp o là sưu
 160 bạn ở xiấu, các liện 180 bạn ở sac
 Không thể định được baseline trên EFM này

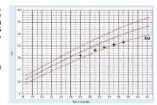
Câu hội 2:

Cen cử vào bống ghi, hấy đồnh giả lĩnh ượng that?
 Thih mạng thai là binh thường
 Thai ro linh trạng "custrees"
 Thai ở nhỏ trạng "distrees"
 Thai bị đe đọa nghiễm mạng

VÁN ĐỂ 5: BIỂU ĐỔ TĂNG TRƯỜNG THAI

Bà O., 35 tuổi. PARA 0000. Hiện dạng mạng thai 37 tuần, Hà Cu, 35 tuốn, PARA 0000, Hiện đượng mạng tha 37 tuần, tuổi linh chính sác, Khám liệu đó, các tiếng sát thực hiện ở đầu thai ki công cho kết quá bình thường. Khám thai theo gian, Hình tinh hiệy hiểu đó tăng mường của chu vì vượng tung các he qua các lần khám gần đây. Siểu áin hiệu duy ghi nhận AFI 6 cm.

- That is the control of the control o



\$12021. Application gồm 6 vấn đề. Lớp phát hoàn tắt đã 6 vấn đề

Thời gian cho nhỗi tình laiống 15 phát

E. do con variability

F. do không có nhịp giảm muộn.

C. biến động đường huyết cũng gây thai phản ứng tăng nhịp nhưng ngoài cơn gò. Ngoài cơn gò thì có những nhịp tăng. -> Eustress

CTGA: bradycardia + mất variability. Nhịp giảm đó là nhịp giảm tuần tiến. Vậy bây giờ không có cơn co tử cung làm sao biết được giảm sớm hay muộn? Nhịp giảm sớm thường đồng dạng với nhau và ít khi giảm sâu như vậy. Nên đây là nhịp giảm muộn. CTGB: Loại II, nhịp giảm do rối loạn cơn co. Thiếu oxy do cơn co tử cung, có cơn co cường

tính. (ĐÂY LÀ EFM CỦA NHAU BONG NON) THAI A: non tháng, IUGR + EFM loại 3, không cần tới cơn co mà đã thiếu oxy vậy rồi ->

THAI B: đủ tháng CTG loại 2, nghĩ do nhau bong non. Nên nếu mổ ngay bây giờ thai B sẽ khả quan hơn thai A.

chứng tỏ nhau rất tê.

Cái vạch đen đen mũi tên đỏ là cử động thai do máy cảm nhận thông qua đầu dò cơn gò tử cung. Còn thai phụ bấm là ở trên (ở đây không có). Lúc nào thai phụ bấm cũng sẽ ít hơn máy cảm nhận.

Em bé còn đạp nhiều quá. Nhịp tăng là biểu hiện "an tâm" là phản ứng của em bé với môi trường bên ngoài.

Cách đọc baseline: Baseline là ổn định trong 2p' Nếu khoảng đó không thấy được baseline thì lùi về 10p' trước đó (Đọc file ATCS)

2B. Phản ứng nhịp tăng sau cơn co tử cung.

Eustress -> Phải đi tìm lí do (thường là do GDM, hay chuyển dạ..) để xử trí. Chứ không phải mình không làm gì hết.

Eustress (giai đoạn đầu, stress có lợi) -> Để lâu quá thành distress (giai đoạn sau, bất lợi)

Luquy giá vác khóc thai Application



- 2. Trong bậnh canh hiến tại, để lượng giả sức khoc thai, trước tiền cần thực hiện thêm khảo sát nào cho bà O.?

 a. Non stress loc4
 b. Velacimier y Doppler
 c. Contraction stress test
 d. Trêc để sinh vất lĩ nguyên hản
 e. Theo đổi cử động thực hang ngày

Câu hói 3:

- 3. Nếu được hiện một test thứ nhì sau test vừa chọn ở câu trên, thì sẽ chọn test nào?

 - Non-stress test
 Velucimery Doppler
 Contraction stress test
 Tråe då siah våt lí nguyên bán

VÁN DĚ 6: VELOCIMETRY DOPPLER

Hấy nhữn các phố Doppler động mạch rốn trong hình đười đây:

- A. Phổ A tá của một thai phụ mong thai 32 tuần, với sinh trắc thai dang o 3nd percentile, non-stress test bắt llurông.
- B. Phố B là của một thai phụ mang thai 28 tuần, với sinh trắc thai đang ở 90° percentile, có tàng cử động thai
- C. Phố C là của một thai phụ mang thai 38 tuần. với sinh trắc thai đang ở 10^4 percentile, có AFI = 6 cm







Chu hii 1:

Cân hái 2;

- Chí định thực hiện velocimeny Doppler bật sự là chính dùng trong trương họp mọc?
 Cho thái phụ A
 Cho thái phụ B
 Cho thái phụ C

\$2621. Application gồm 6 vấn để. Lớp phải hoàn tất đũ 6 vấn để.

Thái cian cho mỗi tình huống 15 phút

A. non tháng, IUGR, mất dòng chảy tâm trương, NST bất thường

C. 38w, sinh trắc 10th percentile, AFI =6cm

A. IUGR rõ rồi. Bây giờ tôi muốn hỏi em ấy có ổn không? Em ấy có vấn đề gì không? Em ấy có muốn ra không. Vì vậy làm velo Dop là xác đáng.

C. Còn thiếu NST. Nếu em ấy không khoẻ, thì dù gì em ấy cũng 38w rồi thì mời em ra.

NGƯỜI TA KHÔNG KHUYỂN CÁO LÀM VELOCIMETRY DOPPLER CHO THAI ĐỦ THÁNG

AFI=6CM Ở THAI C LÀ THIỀU ỐI do nằm dưới 5th theo tuổi thai 38w rồi mà? Thầy nói là cut-off 5 thường được dùng vì nó liên quan đến kết cục xấu của thai kỳ. Còn AFI dưới 5th không tiên lượng được kết cục thai, chỉ nói về số lượng nước ối ít. Cái này tương tự như em xài biểu đồ Shinozuka với lại IG21. Khi em bé sinh trắc nằm ở 3th của IG21 thì tiên lượng xấu hơn vì dưới chuẩn.